

Số: 30 /2017/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 10 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập
Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

SỐ TƯ PHÁP TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số:
ĐẾN Ngày: 17/11/2017
Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2017

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /r

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Cục BTTP- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Công báo tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Mùa A Sơn

QUY ĐỊNH

**Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập
Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Điện Biên**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 /2017/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Điện Biên)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng: Các công chứng viên đề nghị thành lập Văn phòng công chứng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng.

Điều 2. Nguyên tắc xét duyệt hồ sơ

1. Việc xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng phải phù hợp với Quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng phải đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

3. Việc xét duyệt và tính điểm hồ sơ thành lập Văn phòng công chứng xét theo thang điểm có mức tối thiểu, tối đa, căn cứ cụ thể vào các tiêu chí và có sự ưu tiên theo từng tiêu chí.

**Chương II
TIÊU CHÍ VÀ SỐ ĐIỂM TÍNH CHO CÁC TIÊU CHÍ**

Điều 3. Các tiêu chí và thang điểm cho các tiêu chí xét duyệt hồ sơ

Gồm 04 tiêu chí, tổng điểm cho các tiêu chí là 100 điểm, cụ thể:

1. Tiêu chí về Công chứng viên: Tối thiểu 30 điểm, tối đa 40 điểm.
2. Tiêu chí về bộ máy giúp việc của Văn phòng công chứng: Tối thiểu 09 điểm, tối đa 15 điểm.
3. Tiêu chí về trụ sở làm việc của Văn phòng công chứng: Tối thiểu 25 điểm, tối đa 30 điểm.

4. Tiêu chí về an ninh trật tự, bảo đảm an toàn giao thông và phòng cháy chữa cháy: Tối thiểu 10 điểm, tối đa 15 điểm.

Điều 4. Tiêu chí về Công chứng viên

1. Về số lượng Công chứng viên Văn phòng công chứng hoạt động theo loại hình Công ty hợp danh:

- a) Có 02 Công chứng viên: 20 điểm
- b) Có từ 03 Công chứng viên trở lên: cộng thêm 05 điểm.

2. Về thời gian hành nghề công chứng của Trưởng Văn phòng công chứng:

- a) Thời gian hành nghề từ đủ 02 năm đến dưới 03 năm: 10 điểm.
- b) Thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên: cộng thêm 05 điểm.

Điều 5. Tiêu chí về bộ máy giúp việc

Văn phòng công chứng phải có ít nhất từ 03 nhân viên giúp việc để thực hiện các hoạt động tại Văn phòng, cụ thể:

1. Nhân viên nghiệp vụ:

- a) Có bằng trung cấp luật: 03 điểm.
- b) Có bằng cử nhân luật trở lên: cộng thêm 02 điểm.

2. Nhân viên kế toán:

- a) Có bằng trung cấp kế toán: 03 điểm.
- b) Có bằng cử nhân kế toán trở lên: cộng thêm 02 điểm.

3. Nhân viên khác (Công nghệ thông tin, lưu trữ ...):

- a) Có 01 nhân viên: 03 điểm.
- b) Có 02 nhân viên trở lên: cộng thêm 02 điểm.

4. Các Trường hợp quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều này chỉ được tính điểm khi hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng có kèm theo tài liệu chứng minh.

Điều 6. Tiêu chí về trụ sở làm việc

1. Trụ sở của Văn phòng công chứng phải có địa chỉ cụ thể, diện tích tối thiểu $60m^2$, cụ thể: Trong đó nơi làm việc cho Công chứng viên tối thiểu $10m^2$ /người (tối thiểu cho 02 công chứng viên); nơi làm việc cho 01 nhân viên nghiệp vụ tối thiểu $08m^2$ /người; nơi làm việc cho 01 nhân viên kế toán tối thiểu $06m^2$ /người; nơi làm việc cho 01 nhân viên khác tối thiểu $06m^2$ /người; có kho làm nơi lưu trữ hồ sơ công chứng tối thiểu $20m^2$: 25 điểm.

2. Trường hợp có kho làm nơi lưu trữ hồ sơ công chứng có diện tích trên $21m^2$: cộng thêm 05 điểm.

Điều 7. Tiêu chí về an ninh trật tự, bảo đảm an toàn giao thông và phòng cháy chữa cháy

1. Có địa điểm trông giữ xe thuận tiện, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông: 05 điểm;

Có trang thiết bị phòng cháy chữa cháy bảo đảm theo quy định của pháp luật: 05 điểm.

2. Trường hợp Văn phòng công chứng có riêng một khu đất (bãi trông giữ xe) hoặc khu trông giữ xe riêng biệt, thuận tiện, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông: cộng thêm 05 điểm.

Chương III **XÉT DUYỆT, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ** **THÀNH LẬP VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG**

Điều 8. Tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ và quy trình chấm điểm đề nghị thành lập Văn phòng công chứng

1. Công chứng viên nộp hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp.

2. Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm xét duyệt, chấm điểm từng hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Công chứng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng.

3. Trường hợp trong cùng một thời điểm có từ 03 hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trở lên trên 01 đơn vị quy hoạch cấp huyện, Giám đốc Sở Tư pháp quyết định thành lập Tổ xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng, gồm từ 05 đến 07 thành viên, trong đó Lãnh đạo Sở Tư pháp làm Tổ trưởng. Các thành viên Tổ xét duyệt hồ sơ có nhiệm vụ xét duyệt, chấm điểm từng hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng theo tiêu chí và thang điểm nêu tại Chương II của Quy định này.

Điều 9. Xác định hồ sơ đạt yêu cầu và cho phép thành lập

1. Hồ sơ đạt yêu cầu để thành lập Văn phòng công chứng là hồ sơ phải có đủ 04 tiêu chí xét duyệt, đáp ứng các điều kiện tối thiểu của 04 tiêu chí và đạt điểm tối thiểu 74 điểm trở lên.

2. Trong trường hợp có 02 hồ sơ trở lên đủ điều kiện để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thành lập Văn phòng công chứng trong 01 đơn vị quy hoạch cấp huyện thì hồ sơ đạt điểm cao hơn sẽ được đề nghị.

3. Trong trường hợp có 02 hồ sơ trở lên đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều này, có số điểm bằng nhau (trong cùng 01 đơn vị quy hoạch cấp huyện), thì hồ sơ đề nghị thành lập sẽ theo các thứ tự ưu tiên sau:

a) Hồ sơ có số điểm về công chứng viên cao hơn.

b) Hồ sơ có số điểm về bộ máy giúp việc cao hơn (số điểm về bộ máy giúp việc theo thứ tự: nhân viên nghiệp vụ, nhân viên kế toán, nhân viên khác).

c) Hồ sơ có số điểm về trụ sở cao hơn.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

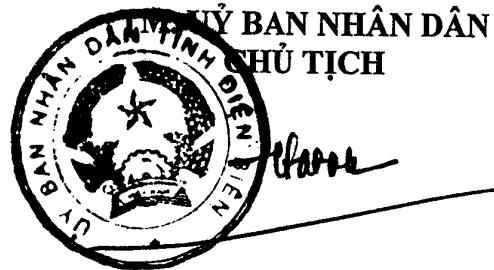
Điều 10. Khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc xét duyệt hồ sơ thành lập Văn phòng công chứng

1. Công chứng viên nộp hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng có quyền khiếu nại, tố cáo về việc xét duyệt hồ sơ thành lập Văn phòng công chứng, từ chối cho phép thành lập Văn phòng công chứng.

2. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Sở Tư pháp hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Mùa A Sơn